

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

Bản án số: 41/2020/HSST

Ngày: 29 - 9 - 2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thái Sơn

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Sinh Thành

Ông Nguyễn Văn Sinh

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Nam, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Quốc Tấn, Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 824/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

**Lê Thị L;** sinh ngày 22 tháng 02 năm 1970, tại thị xã B, tỉnh Quảng Bình; Nơi cư trú: thôn V, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hữu V (đã chết), con bà Trần Thị T (đã chết); có chồng Đoàn Ng, có 03 người con, đứa lớn 32 tuổi, đứa nhỏ 28 tuổi; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/5/2020 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình, bị cáo có mặt tại phiên tòa theo lệnh trích xuất của Tòa án.

***- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Đoàn Ng, sinh năm 1965; địa chỉ: thôn V, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình, có mặt tại phiên tòa.

***- Người làm chứng:***

1. Phạm Thanh H, sinh năm 1999; địa chỉ: tổ dân phố Q, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 14/5/2020, tại sân nhà của Lê Thị L ở thôn V, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình, Công an thị xã Ba Đồn bắt quả tang Lê Thị L đang có hành vi chuẩn bị bán ma túy cho Phạm Thanh H phát hiện và thu giữ ở trong lưng quần phía trước L đang mặc trên người có 01 (một) túi nilon màu xanh, bên trong chứa 131 (một trăm ba mươi mốt) viên nén hình tròn, màu hồng dạng thuốc tân dược cùng số tiền 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng) của H đang cầm ở tay chuẩn bị đưa cho L để mua ma túy.

Lúc 16 giờ 10 phút, ngày 14/5/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn tiến hành khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Lê Thị L tại thôn V, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Quá trình khám xét, L đã tự nguyện giao nộp 01 (một) túi nilon màu xanh, bên trong chứa 175 (một trăm bảy mươi lăm) viên nén hình tròn, màu hồng dạng thuốc tân dược được L cất giấu trong tủ đựng quần áo ở phòng khách nhà ở của L. Số viên nén này, L khai nhận đó là ma túy tổng hợp dạng hồng phiến. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn phát hiện thu giữ bên trong két sắt ở phòng khách của nhà ở Lê Thị L số tiền VNĐ 169.700.000 đồng (một trăm sáu mươi chín triệu bảy trăm nghìn đồng), (BL số: 11 - 14).

Về nguồn gốc số ma túy, Lê Thị L khai nhận: Thông qua một người thanh niên không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, L đặt vấn đề cần tìm người để mua ma túy. Người thanh niên đó giới thiệu một người tên "M" ở thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình có bán ma túy. Sau đó, khoảng ngày 11-12 tháng 5 năm 2020, người tên "M" đến nhà gặp L đặt vấn đề mua bán ma túy. Sau khi thỏa thuận, "M" đồng ý bán cho L 300 viên ma túy hồng phiến với giá 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng), và hẹn sẽ có người mang ma túy đến giao cho L. Sáng sớm ngày 14/5/2020, một người phụ nữ (L không biết rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể) đến nhà gặp L và giới thiệu là người giao ma túy cho "M" ở thành phố Đ. L hẹn người đó đi ra nhà hoang gần nhà của L, tại đó L đưa cho người phụ nữ 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) và nhận 02 gói ma túy tổng cộng 306 viên hồng phiến. (BL số: 66-74).

Tại Bản kết luận giám định số 758/GĐ-PC09 ngày 18/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận:

- 131 (một trăm ba mươi mốt) viên nén hình tròn, màu hồng thu giữ của Lê Thị L tại thời điểm bắt quả tang là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 12,953g (mười hai phẩy chín trăm năm mươi ba gam).

- 175 (một trăm bảy mươi lăm) viên nén hình tròn, màu hồng thu giữ tại chỗ ở của Lê Thị L trong quá trình khám xét là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 17,989g (mười bảy phẩy chín trăm tám mươi chín gam).

Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 323, danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tổng khối lượng 306 viên ma túy hồng phiến thu giữ của Lê Thị L là: 30,942g (ba mươi phẩy chín trăm bốn mươi hai gam). (BL số: 22, 23).

\* Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ gồm: - 01 túi nilon màu xanh bên trong chứa 131 viên nén hình tròn, màu hồng thu giữ trên người Lê Thị L.

- 800.000 đồng (tám trăm ngàn đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam, thu giữ trên người Phạm Thanh H để mua ma túy.

- 01 túi nilon màu xanh bên trong chứa 175 viên nén hình tròn, màu hồng thu giữ trong quá trình khám xét chỗ ở của Lê Thị L.

- 169.700.000 đ (một trăm sáu mươi chín triệu bảy trăm nghìn đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam Lê Thị L giao nộp phục vụ điều tra.

Quá trình điều tra xác định số tiền 169.700.000 đồng (một trăm sáu mươi chín triệu bảy trăm nghìn đồng) đã tạm giữ tại nhà Lê Thị L không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo, không phải là vật chứng vụ án, nên ngày 12/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Bình đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 26/QĐ-PC04 trả lại số tiền 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng) cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Đoàn Ng, chồng của Lê Thị L, còn lại 19.700.000 đ (mười chín triệu bảy trăm nghìn đồng) tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án. (BL số: 15, 18, 19, 94, 98, 104).

Bản Cáo trạng số 38/CTr-VKS-P1 ngày 03 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đã truy tố: Lê Thị L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình phát biểu lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bị cáo Lê Thị L phạm tội mua bán trái phép chất ma túy; áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251, điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Thị Lợi từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù;

- Về vật chứng vụ án: đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy: - 01 túi nilon màu xanh bên trong chứa 131 viên nén hình tròn, màu hồng; - 01 túi nilon màu xanh bên trong chứa 175 viên nén hình tròn, màu hồng; tịch thu sung công quỹ 800.000 đ (tám trăm ngàn đồng); Trả lại cho bị cáo số tiền 19.700.000 đ (mười chín triệu bảy trăm nghìn đồng) sau khi khấu trừ tiền án phí. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như phát biểu luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt;

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định của cơ quan Điều tra Công an thị xã Ba Đồn, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn, cơ quan Điều tra Công an tỉnh Quảng Bình, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đầy đủ về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng

của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt từ 15 đến 20 năm tù thuộc trường hợp cơ quan tiến hành tố tụng phải chỉ định người bào chữa theo quy định tại Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuy nhiên trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo không mời người bào chữa và mặc dù được cơ quan tiến hành tố tụng giải thích là cơ quan tiến hành tố tụng sẽ chỉ định người bào chữa cho bị cáo nhưng bị cáo từ chối người bào chữa chỉ định, bị cáo tự mình bào chữa (BL: 68, 70).

Về sự vắng mặt của người làm chứng, Hội đồng xét xử thấy không ảnh hưởng đến việc xét xử, khi cần thiết sẽ công bố lời khai của Phạm Thanh H tại phiên tòa, hơn nữa hành vi phạm tội của bị cáo bị bắt quả tang nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay bị cáo Lê Thị L khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ, phù hợp cả về mặt thời gian và địa điểm phạm tội, cụ thể bị cáo L là người trực tiếp đi mua ma túy rồi về cất giấu để bán lại cho các đối tượng nghiện có nhu cầu để kiếm lời thì bị lực lượng chức năng bắt giữ phát hiện bị cáo cất giữ ma túy với số lượng 306 viên ma túy hồng phiến, Bản kết luận giám định số 758/GĐ-PC09 ngày 18/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, kết luận: 131 (một trăm ba mươi một) viên nén hình tròn, màu hồng thu giữ của Lê Thị L tại thời điểm bắt quả tang là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 12,953g (mười hai phẩy chín trăm năm mươi ba gam); 175 (một trăm bảy mươi lăm) viên nén hình tròn, màu hồng thu giữ tại chỗ ở của Lê Thị L trong quá trình khám xét là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 17,989g (mười bảy phẩy chín trăm tám mươi chín gam). Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 323, danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tổng khối lượng 306 viên ma túy hồng phiến thu giữ của Lê Thị L là: 30,942g (ba mươi phẩy chín trăm bốn mươi hai gam);

Như vậy Hội đồng xét xử sơ thẩm có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Lê Thị L đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đã truy tố.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo L là đặc biệt nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết pháp luật nghiêm cấm các hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển và sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng vì háo lợi, muốn nhanh có tiền mà không phải lao động, bị cáo đã đi mua ma túy của người khác đưa về cất giấu nhằm mục đích bán lại cho các đối tượng nghiện có nhu cầu, hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật, làm mất trật tự trị an trên địa bàn, gây bức xúc và hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội với thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo nhằm răn đe

và phòng ngừa chung trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy và các loại tội phạm khác.

Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có các tình tiết giảm nhẹ là sau khi phạm tội và trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo và thật sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, tích cực phối hợp tốt với cơ quan điều tra trong quá trình điều tra, giải quyết vụ án được Cơ quan CSĐT Công an tỉnh xác nhận tại Bản kết luận điều tra, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; ngoài ra bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huân, Huy chương kháng chiến, nhân thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự, nên cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Với các tình tiết giảm nhẹ đó Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt liền kề cho bị cáo là phù hợp.

[4] Trong vụ án này, còn có đối tượng Phạm Thanh H đã có hành vi mua ma túy để sử dụng, tuy hành vi chưa đến mức bị xử kỷ hình sự nhưng cần phải giáo dục, răn đe. Cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Bình đã tiến hành thông báo cho địa phương nơi Phạm Thanh H cư trú để có biện pháp quản lý, giáo dục, cai nghiện; Đối với người tên "mèo" bán ma túy cho Lê Thị L tại thành phố Đông Hới, L khai không quen biết, không biết tên tuổi, chỗ ở nên không có cơ sở để điều tra làm rõ.

[5] Về hình phạt bổ sung: xét thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo bằng hình thức phạt tiền 10.000.000 đồng.

[6] Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: - 01 túi nilon màu xanh bên trong chứa 131 viên nén hình tròn, màu hồng thu giữ trên người Lê Thị L; - 01 túi nilon màu xanh bên trong chứa 175 viên nén hình tròn, màu hồng;

Tịch thu sung công quỹ 800.000 đồng do Phạm Thanh H dùng để mua ma túy tại bị cáo L;

Tiếp tục tạm giữ 19.700.000 đ (mười chín triệu bảy trăm nghìn đồng) của bị cáo L để đảm bảo thi hành án.

Tất cả số vật chứng này đang được tạm giữ tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình (theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/9/2020 và phiếu ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử lập ngày 15/9/2020).

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo L phải chịu nộp 200.000 đồng.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thị L đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

- Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251, điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Bị cáo Lê Thị L 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 14/5/2020.

Quyết định tạm giam bị cáo Lê Thị L với thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử để đảm bảo cho việc thi hành án.

2. Về hình phạt bổ sung áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự

- Phạt tiền bị cáo 10.000.000 đồng

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: - 01 túi nilon màu xanh bên trong chứa 131 viên nén hình tròn, màu hồng thu giữ trên người Lê Thị L; - 01 túi nilon màu xanh bên trong chứa 175 viên nén hình tròn, màu hồng;

Tịch thu sung công quỹ 800.000 đồng do Phạm Thanh H dùng để mua ma túy tại bị cáo Lợi;

Tiếp tục tạm giữ 19.700.000 đ (mười chín triệu bảy trăm nghìn đồng) của bị cáo L để đảm bảo thi hành án.

Tất cả số vật chứng này đang được tạm giữ tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình (theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/9/2020 và phiếu ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử lập ngày 15/9/2020).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Lê Thị L phải chịu nộp 200.000 đồng.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29/9/2020).

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- Phòng HSNVCS - CA Q. Bình;
- Cơ quan CSĐT CA Q. Bình;
- Cục THADS Quảng Bình;
- Vụ GDKT I TANDTC;
- Phòng KTNV - THAHS TAND tỉnh;
- Sở Tư pháp Quảng Bình;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, Tòa HS, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(đã ký)*

**Nguyễn Thái Sơn**